

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Quyết định số 1688/QĐ-TTg ngày 06/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tài chính kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 (dự thảo Nghị định) với các nội dung cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới đặt ra nhiệm vụ “*tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững*”.

- Thời gian qua, để tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả, các cấp có thẩm quyền đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quan trọng như Kết luận số 121-KL/TW, Kết luận số 126-KL/TW, Kết luận số 131-KL/TW, Kết luận số 134-KL/TW, Kết luận số 137-KL/TW. Từ đó, có thể thấy việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy là nhiệm vụ quan trọng cấp bách hàng đầu của hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (Nghị quyết số 57-NQ/TW), trong đó yêu cầu “*đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ*

thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh”.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó đặt ra nhiệm vụ “*đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển*”. Việc hoàn thiện quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC cũng cần theo định hướng tư duy pháp lý mới, phù hợp với các yêu cầu đặt ra trong bối cảnh sắp xếp, tổ chức bộ máy.

- Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân nhằm đạt được các mục tiêu: *Đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách; Bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền tài sản, quyền cạnh tranh bình đẳng và bảo đảm thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân; Tuân thủ nguyên tắc phân định rõ trách nhiệm hình sự với hành chính, dân sự; giữa pháp nhân và cá nhân trong xử lý vi phạm*

- Từ các chủ trương, định hướng nêu trên, ngày 25 tháng 6 năm 2025 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 9 đã thông qua Luật số 88/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2025. Đây là văn bản pháp lý quan trọng, làm cơ sở để sửa đổi, bổ sung đồng bộ các quy định tại Nghị định thay thế Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021.

Việc xây dựng, ban hành Nghị định được thực hiện theo quy định tại Chương III Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Cơ sở thực tiễn

Luật XLVPHC là văn bản quy phạm pháp luật quy định tập trung, thống nhất những nguyên tắc cơ bản, định hình khung pháp lý cho việc xây dựng và thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Trong bối cảnh sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động quản lý nhà nước và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính cũng được Quốc hội thông qua ngày 25/6/2025,

Do đó, các nội dung chi tiết tại Nghị định số 128/2020/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP đã bộc lộ những hạn chế, không còn phù hợp với yêu cầu thực tiễn đặt ra, cụ thể:

Thứ nhất, việc thực hiện chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, trong đó có việc tổ chức lại chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp, hợp nhất cơ quan chuyên môn,... đã dẫn đến sự thay đổi lớn về cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của cơ quan hải quan. Tuy nhiên, Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021 không còn phù hợp những thay đổi này. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật để bảo đảm phù hợp với thực tiễn tổ chức bộ máy mới và tạo cơ sở pháp lý rõ ràng, khả thi cho việc thực thi nhiệm vụ.

Thứ hai, thiếu chế tài xử phạt đối với một số hành vi vi phạm phát sinh từ các quy định mới về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan; một số hành vi vi phạm đã không còn phù hợp về khung phạt tiền, hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả; một số hành vi vi phạm không còn phù hợp do đã có những thay đổi từ yêu cầu quản lý; một số hành vi có định danh chưa rõ ràng, chưa phù hợp nên quá trình thực hiện thiếu thống nhất.

Như vậy, từ yêu cầu thực tiễn về sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) và các văn bản hướng dẫn thi hành, việc xây dựng Nghị định thay thế Nghị định số 128/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP là cần thiết. Đây là bước hoàn thiện pháp lý nhằm bảo đảm hiệu lực thi hành đồng thời với Luật, tạo hành lang pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho hoạt động xử lý vi phạm hành chính trên thực tế, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu cải cách trong giai đoạn mới.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành

- Kịp thời thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Sửa đổi, bổ sung một số quy định của Nghị định số 128/2020/NĐ-CP và Nghị định số 102/2021/NĐ-CP, bảo đảm đồng bộ và kịp thời; đồng thời rà soát, điều chỉnh các quy định chi tiết và biện pháp thi hành để bảo đảm tính thống nhất với Luật và phù hợp với thực tiễn triển khai.

- Bảo đảm việc xử phạt nghiêm minh nhưng có tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với thực tế; góp phần bảo đảm, duy trì trật tự quản lý nhà nước về hải

quan, đồng thời tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu; khuyến khích người khai hải quan, người nộp thuế chủ động tự giác chấp hành pháp luật hải quan và pháp luật có liên quan.

- Sửa đổi, bổ sung một số hành vi để bảo đảm phù hợp với thực tiễn quản lý của hải quan hiện nay thông qua việc nghiên cứu các vụ việc vướng mắc điển hình phát sinh trong thực tế; đồng thời loại bỏ những hành vi vi phạm không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và không xảy ra trong thực tế.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

- Bám sát chủ trương, định hướng của Đảng về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cải cách tư pháp, cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Bảo đảm phù hợp với Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025).

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật khác trong hệ thống pháp luật hiện hành; bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

- Kế thừa, giữ lại những quy định còn phù hợp, ổn định và đang phát huy hiệu quả trong thực tiễn thi hành, đồng thời, sửa đổi, bổ sung những quy định không còn phù hợp với thực tế hoặc chưa đầy đủ để bảo đảm tính khả thi, minh bạch và hiệu lực thi hành.

- Bảo đảm yêu cầu cải cách hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân trong việc thực hiện các thủ tục xử lý vi phạm hành chính, hướng tới xây dựng nền hành chính hiện đại, công khai, minh bạch.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định được xây dựng theo trình tự, thủ tục được quy định tại Chương III Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định.

2. Tổ chức các cuộc họp với Bộ, ngành, địa phương về hồ sơ dự thảo Nghị định. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đối tượng chịu sự tác động của văn bản. Đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính.

3. Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương và chỉnh lý hồ sơ dự thảo Nghị định.

4. Ngày....., Bộ Tư pháp đã thành lập Hội đồng thẩm định dự thảo Nghị định để cho ý kiến về dự thảo Nghị định.

5. Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Bộ Tài chính đã tiến hành tiếp thu, chỉnh lý và hoàn thiện dự thảo Nghị định trình Chính phủ xem xét ban hành.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả; thẩm quyền xử phạt; thủ tục xử phạt vi phạm hành chính; việc áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan.

1.2. Đối tượng áp dụng

- Tổ chức, cá nhân trong nước; tổ chức, cá nhân nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trừ trường hợp Điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.

- Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định ***tại các Điều 28, 29, 30, 31, 32, 33*** Nghị định này.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này.

2. Bố cục của Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 39 Điều, cụ thể như sau:

Chương I. Quy định chung (Điều 1 – Điều 7)

Chương II. Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, biện pháp ngăn chặn vi phạm hành chính và bảo đảm việc xử phạt vi phạm hành chính; thẩm quyền, thủ tục xử phạt vi phạm hành chính (Điều 8 – Điều 36)

Chương III. Điều khoản thi hành (Điều 37 – Điều 39)

3. Nội dung cơ bản của Nghị định

Trên cơ sở rà soát các quy định của Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16

tháng 11 năm 2021, dự thảo Nghị định kế thừa nguyên trạng nội dung 14/39 điều (Điều 1, 3, 4, 14, 17, 20, 21, 23, 24, 25, 26, 35, 36, 39) và sửa đổi, bổ sung 25/39 điều tập trung vào các vấn đề cơ bản sau:

a) Những nội dung sửa đổi, hoàn thiện

(1) Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định tại Điều 2, 5, 6, 10, 11, 12, 15 để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC và Luật Thanh tra năm 2025; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

(2) Rà soát, sửa đổi các điều khoản có quy định về các chức danh có thẩm quyền xử phạt tại Điều 7, 29, 30, 31, 32, 33 dự thảo Nghị định để phù hợp với mô hình tổ chức bộ máy Nhà nước chính quyền hai cấp và cơ cấu tổ chức mới của Cục Hải quan hiện nay.

b) Những nội dung bổ sung quy định

(1) Bổ sung các hành vi vi phạm (tại các Điều 8, 10, 12, 13, 16) tương ứng với các quy định mới về trách nhiệm pháp lý của cá nhân, tổ chức được bổ sung tại Nghị định số 167/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Việc bổ sung các hành vi vi phạm thực hiện theo nguyên tắc: (i) chỉ bổ sung hành vi vi phạm thật sự cần thiết để đảm bảo sự tuân thủ pháp luật của cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu; (ii) không bổ sung hành vi vi phạm đối với trường hợp không thực hiện đầy đủ trách nhiệm pháp lý theo quy định nhưng đã có các biện pháp quản lý hành chính khác (như tạm dừng hoạt động, không tiếp tục được áp dụng chế độ ưu tiên...) hoặc những hành vi vi phạm có tính chất mức độ, hậu quả không nghiêm trọng để vừa đảm bảo công tác

quản lý nhà nước về hải quan vừa tránh xử phạt tràn lan, gây khó khăn cho hoạt động của cá nhân, tổ chức.

(2) Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định để giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc khi triển khai thực hiện các quy định trên thực tế.

- Bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 3 dự thảo các quy định: *“Tang vật vi phạm hành chính là hàng hoá có liên quan trực tiếp đến vi phạm hành chính” và “Xác định giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính để làm căn cứ xác định khung tiền phạt, thẩm quyền xử phạt thực hiện theo quy định tại Điều 60 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Trị giá tang vật vi phạm hành chính là trị giá toàn bộ vật, tiền, hàng hóa thực tế trừ đi trị giá vật, tiền, hàng hóa đã khai hải quan theo quy định của pháp luật.”* để thực hiện NQ 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân (tại điểm 2.3 Mục III có nêu *“Bảo đảm việc niêm phong, kê biên tạm giữ, phong tỏa tài sản liên quan đến vụ việc, vụ án phải theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, phạm vi, không xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức; bảo đảm giá trị niêm phong, kê biên, tạm giữ, phong tỏa tương ứng với dự kiến hậu quả thiệt hại trong vụ án”*) và giải quyết khó khăn trên thực tế trong việc xác định tang vật vi phạm hành chính và trị giá tang vật vi phạm hành chính.

- Điểm b khoản 4 Điều 10 bổ sung quy định với trường hợp không lập Biên bản vi phạm hành chính tại khoản 1 Điều 63 Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2025, cụ thể: *“b) Hành vi vi phạm do cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển đến theo quy định tại khoản 1 Điều 63 của Luật Xử lý vi phạm hành chính mà cá nhân, tổ chức vi phạm không tự nguyện khắc phục hậu quả bằng cách nộp đủ số tiền thuế phải nộp trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo của cơ quan hải quan về việc cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự chuyển hồ sơ vi phạm để xử phạt vi phạm hành chính.”*

- Bổ sung khoản 6 tại Điều 15 quy định như sau: *“6. Hành vi quy định tại điểm b khoản 1 Điều này được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức vi phạm đã được Bộ Tài chính, cơ quan hải quan hướng dẫn về mã số, thuế suất, mức thuế đối với hàng hóa có cùng tên hàng, hàng, mã số, thuế suất, mức thuế với hàng hóa vi phạm bằng một trong các hình thức sau:*

- a) Bộ Tài chính có văn bản hướng dẫn về mã số, thuế suất, mức thuế;
- b) Cơ quan hải quan có thẩm quyền đã có thông báo kết quả phân tích, phân loại hoặc có văn bản xác định trước mã số, thuế suất, mức thuế;
- c) Cơ quan hải quan có thẩm quyền đã xác định mã số, thuế suất, mức thuế hàng hóa và ban hành quyết định ấn định thuế hoặc ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai sai mã số, thuế suất, mức thuế của hàng hóa đó.”

Nội dung này cần thiết bổ sung để làm rõ các trường hợp nào đã được cơ quan hải quan hướng dẫn về mã số, thuế suất, mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu để xác định hành vi vi phạm đúng, tránh các trường hợp khó xác định trên thực tế ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức vi phạm.

c) Bãi bỏ các quy định sau:

- Bãi bỏ hành vi “*Khai sai so với thực tế về lượng (tàng vật có trị giá trên 10.000.000 đồng), tên hàng, chủng loại, chất lượng, trị giá hải quan, xuất xứ, mã số hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng chịu thuế nhưng không làm ảnh hưởng đến số thuế phải nộp*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan do hành vi không làm ảnh hưởng đến số tiền thuế phải nộp, không gây hậu quả nghiêm trọng, nếu vẫn duy trì việc xử phạt hành vi này sẽ gây khó khăn cho doanh nghiệp đồng thời phát sinh nhiều chi phí hành chính cho cơ quan hải quan (chỉ có 2/19 Chi cục Hải quan Khu vực đề xuất giữ lại nội dung này). Mặt khác, theo chuẩn mực 6.3 của Công ước Kyoto thì không nên quy định chế tài xử phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính nhỏ.

- Bãi bỏ hành vi “*Vi phạm quy định quản lý hàng hóa trong kho bảo thuế dẫn đến hàng hóa thực tế tồn kho thiếu so với chứng từ, sổ sách kế toán, hồ sơ hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu mà không thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 1 Điều 14 Nghị định này.*” tại điểm đ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 do hiện nay không còn loại hình kho bảo thuế.

- Bãi bỏ khoản 8 Điều 11 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ do nếu không có chứng từ khai bổ sung để chứng minh nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa thì xử phạt theo quy định tại Điều 14 dự thảo về kiểm soát hải quan về hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới. Mặt khác theo quy định tại Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 39/2018/TT-BTC thì chứng từ khai bổ sung gồm rất nhiều loại chứng từ khác nhau nên nếu chỉ thiếu một trong các chứng từ quy định mà phạt như hành vi buôn lậu là quá nặng. Do đó, bãi bỏ khoản này để xử phạt những trường hợp thiếu chứng từ khai bổ sung để chứng minh nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa theo quy định tại Điều 14 là phù hợp.

- Bãi bỏ thẩm quyền xử phạt của “*Đội trưởng, Tổ trưởng thuộc Chi cục Hải quan; Tổ trưởng thuộc Đội Kiểm soát thuộc Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Đội trưởng thuộc Chi cục Kiểm tra sau thông quan*” quy định tại khoản 2 Điều 29, điểm a khoản 6 Điều 32 đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 2 Nghị định số 102/2021/NĐ-CP do tổ chức bộ máy mới của cơ quan hải quan không còn các chức danh có thẩm quyền này.

- Bãi bỏ khoản 1 Điều 36 Nghị định số 128/2020/NĐ-CP nội dung “*Đối với hành vi vi phạm xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà bị phát hiện hoặc xem xét ra quyết định xử phạt khi Nghị định này đã có hiệu lực thì áp dụng quy định của Nghị định này nếu Nghị định này không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn*” do Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2025 không còn quy định nội dung về không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn.

- Bãi bỏ cụm từ “*chứng loại*” và “*xét miễn thuế*” tại toàn bộ dự thảo do hiện nay pháp luật nội dung không quy định các vấn đề này; bãi bỏ cụm từ “*kho bảo thuế*” và do Kho bảo thuế để lưu giữ hàng xét miễn thuế, tuy nhiên hiện nay Luật Thuế XK, Thuế NK không còn đối tượng hàng hóa xét miễn thuế; bãi bỏ cụm từ “*xuất xứ*” ở điểm a khoản 1 Điều 9 và điểm h khoản 1 Điều 14 Nghị định 128/2020/NĐ-CP (điểm a khoản 1 Điều 9 và điểm h khoản 1 Điều 14 dự thảo) do tại các Điều này nếu khai sai về xuất xứ thì hậu quả cuối cùng là khai sai về thuế suất, mức thuế và xử phạt theo hành vi khai sai thuế suất, mức thuế.

d) Về nội dung phân cấp, phân quyền

Tăng thẩm quyền xử phạt đối với các chức danh công chức hải quan đang thi hành công vụ, Đội trưởng Hải quan cửa khẩu/ngoài cửa khẩu và tương đương để giảm tải cho các cấp trên để phù hợp chủ trương của Đảng, Nhà nước về phân cấp, phân quyền, phù hợp với quy định tại Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

(Nội dung sửa đổi, bổ sung chi tiết tại Dự thảo Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định thay thế với quy định pháp luật hiện hành).

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Về cơ bản, những quy định tại dự thảo Nghị định chỉ làm phát sinh các yêu cầu về nguồn lực tài chính và nhân lực để tuyên truyền, tập huấn triển khai thực hiện (trong dự toán tuyên truyền, đào tạo hàng năm của đơn vị thực hiện), chủ yếu tập trung vào việc hoàn thiện hệ thống pháp luật hiện hành nhằm thích ứng với yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp, đồng thời, thể chế hóa các chủ trương của Đảng về đổi mới tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số. Do đó, có thể tiếp tục sử dụng nguồn lực về tài chính, bộ máy tổ chức tại các cơ quan của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, cơ quan có thẩm quyền quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính để thực hiện.

....

VI. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

.....

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ)

.....

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 128/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2021, Bộ Tài chính xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị định; (3) Báo cáo thẩm định; (4) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, CHQ (06b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Chi